TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 351/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 15 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 335/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đình V, sinh năm 1982.

Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ nơi cư trú (Đăng ký tạm trú): Bệnh viện Đa khoa HT, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ (Nơi công tác): Bệnh viện D tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a, b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đình V và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Anh Lê Đình V và chị Lê Thị H có 02 con chung là cháu Lê Việt A, sinh ngày 19/7/2006 và cháu Lê Đình An K, sinh ngày 13/9/2014.

Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cho chị Hồng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng có 02 cháu Lê Việt A và cháu Lê Đình An K cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thống nhất thỏa thuận anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H hàng tháng mỗi cháu 2.000.000 đồng (Hai cháu 4.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các cháu Lê Việt A và Lê Đình An K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2019.

Về tài sản và công nợ chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Đình V tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí đối với người có cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0009624 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. (Anh V đã thi hành xong).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng